CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH VÀ KHẢO NGHIỆM THUỐC BVTV PHÍA NAM

Số: 0234/2026/1/QĐ-CNSP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 4 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp giấy chứng nhận sản phẩm

Căn cứ Quyết định số 298/QĐ-TTTV ngày 30 tháng 06 năm 2026 của Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật về việc chỉ định tổ chức chứng nhận hợp quy sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật.

Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Thông tư 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08 tháng 06 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT về Quản lý thuốc Bảo vệ thực vật.

Căn cứ thủ tục TT-12 về chứng nhận sản phẩm hợp quy theo lô của Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật phía Nam.

Căn cứ Báo cáo thẩm xét hồ sơ đánh giá chứng nhận sản phẩm cho lô hàng Thuốc trừ bệnh Norshield 86.2 WG theo giấy đăng ký số chứng nhận lô sản phẩm số 0234/2026/ĐKCN

Căn cứ phiếu kết quả thử nghiệm số 0234/2026/KQTN

Xét đề nghị lãnh đạo phụ trách chứng nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận cho lô sản phẩm

Tên hàng hoá, Nhãn hiệu, Kiểu loại: **Thuốc trừ bệnh Norshield 86.2 WG**
Đặc tính kỹ thuật: **Cuprous Oxide 86.2% w/w WG**
Quy cách đóng gói: **Bao 1.250 kg**
Khối lượng, Số lượng: **25.000 kg**
Ngày sản xuất: **04/05/2026**
Hạn sử dụng: **04/05/2028**
Nhà sản xuất: **Nordox AS.**
Ký/Nhãn hiệu hàng hóa: **651271926**
Xuất xứ: **Na Uy**
Nhập khẩu theo tờ khai hải quan số: **108505294920** Ngày: **06/08/2026**
Hợp đồng nhập khẩu số: **SC83-NORSHIELD** Ngày: **06/05/2026**
Hóa đơn thương mại số: **SF_016682** Ngày: **18/06/2026**

Vận đơn số: **ONEYNOSG00804600**

Được nhập khẩu bởi: **CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TRÍ SUMMIT**

Địa chỉ: **Đường số 8, Lô B14 Khu công nghiệp Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

Địa chỉ đánh giá lô hàng: **Công ty TNHH MTV Tiếp vận Vận tải Long Phương: số 224 đường Nguyễn Hữu Thọ, ấp 3, xã Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh**

Được đánh giá phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

QCVN 01-188:2018/BNNPTNT

Phương thức 7- Thông tư 14/2026/TT-BKHCN ngày 09 tháng 04 năm 2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Tổ chức có lô sản phẩm được chứng nhận ở Điều 1 được phép sử dụng Giấy chứng nhận số 0234/2026/1, dấu hợp quy thuốc bảo vệ thực vật và phải tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về chứng nhận sản phẩm hợp quy theo quy định hiện hành của Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc BVTV phía Nam trong thời gian chứng nhận có hiệu lực.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 4 tháng 9 năm 2026

Giấy chứng nhận chỉ có giá trị cho lô sản phẩm được nêu ở Điều 1./.

Nơi nhận:
- Như Điều 1;
- Lưu: CNSP.

GIÁM ĐỐC

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH VÀ KHẢO NGHIỆM THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT PHÍA NAM
CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT

Trần Thanh Tùng

CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT
PLANT PRODUCTION AND PROTECTION DEPARTMENT
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH VÀ KHẢO NGHIỆM THUỐC BVTV PHÍA NAM
SOUTHERN PESTICIDE CONTROL AND TESTING CENTRE (SPCC)
Điện thoại: (028) 38231805 - Email: cnsp.spcc@gmail.com - Website: spcc.vn

SPCC

GIẤY CHỨNG NHẬN HỢP QUY

CERTIFICATE OF CONFORMITY

Số / No: **0234/2026/1**

Chứng nhận sản phẩm

This is to certify that the product

Thuốc bảo vệ thực vật

Pesticide

Tên hàng hoá, Nhãn hiệu, Kiểu loại / *Product name, Brand, Model:*

Thuốc trừ bệnh Norshield 86.2 WG

Nhà nhập khẩu/ *Importer:*

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TRÍ SUMMIT

Đặc tính kỹ thuật / *Technical specifications:* Cuprous Oxide 86.2% w/w WG

Xuất xứ / *Origin:* Na Uy

Nhà sản xuất / *Manufacturer:* Nordox AS.

Địa chỉ đánh giá lô hàng/ *Inspection site address:* Công ty TNHH MTV Tiếp vận Vận tải Long Phương: số 224 đường Nguyễn Hữu Thọ, ấp 3, xã Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh

Khối lượng, Số lượng /*Weight, Quantity*: 25.000 kg

NSX/*MFG:* 04/05/2026

Quy cách đóng gói/ *Packing specifications:* Bao 1.250 kg

HSD/*EXP:* 04/05/2028

Ký/Nhãn hiệu hàng hóa/ *Goods marking:* 651271926

Tờ khai hàng hoá nhập khẩu / *Import Customs Declaration No.:* 108505294920

Số hoá đơn / *Invoice No.:* SF_016682

Phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

Conform to the national technical regulation:

QCVN 01-188:2018/BNNPTNT

và được sử dụng dấu phù hợp quy chuẩn (CR) /

and can bear the technical regulation conformity mark (CR)

Phương thức chứng nhận/ Certification scheme: **Phương thức 7**/ Scheme 7

(Thông tư 14/2026/TT-BKHCN ngày 09/04/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ/

Circular 14/2026/TT-BKHCN dated 09/04/2026 of the Ministry of Science and Technology)

Giấy chứng nhận này và Dấu hợp quy có giá trị từ:

This certificate and the technical regulation conformity mark are valid from:

04/09/2026 đến/*to* **04/05/2028**

Ngày cấp/ *Date of issue:* **04/09/2026**

BUREAU OF ACCREDITATION VIETNAM
VICAS 129-PRO

Truy xuất chứng nhận

GIÁM ĐỐC

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH VÀ KHẢO NGHIỆM THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT PHÍA NAM
CỤC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT

Trần Thanh Tùng